

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2020/HS-ST
Ngày: 24 - 6 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Lại Xuân Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quách Xuân Luyện
2. Ông Nguyễn Thế Quý

- Thư ký phiên toà: bà Hoàng Thị Vân Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: bà Phạm Thị Liên- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2020, tại Hội trường Nhà văn hóa xã Thanh Nghị , huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

+ **Trương Công S** - sinh năm ...9; nơi ĐKKHKT: tổ 11, phường PL, thành phố HB, tỉnh Hòa Bình; nơi ở: thôn SN, xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Công G (đã chết) và bà Nguyễn Thị N (đã chết); có vợ Vũ Thị Ng và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: không; đặc điểm nhân thân: ngày 24/3/1999, bị Tòa án nhân dân thị xã Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngày 28/9/2000, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xử phạt 01 năm tù về tội “Trốn khỏi nơi giam”; ngày 24/9/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2017, đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/02/2020 đến ngày 05/3/2020 chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Lê TA - sinh năm 1992; nơi cư trú thôn HTN, xã LS, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Anh Phạm Đức T - sinh năm 1987; nơi cư trú: thôn CKL, xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- **Người chứng kiến:** ông Phạm Văn H- sinh năm ...3; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 25/02/2020, Trương Công S đang đứng tại cổng nhà S ở thôn SN, xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam thì Lê TA điều khiển xe mô tô BKS: 90H1-2... chờ theo Phạm Đức T - là bạn nghiện của S đi đến gần chỗ S đang đứng. Gặp S, TA nói: “*Bọn cháu có hai trăm ngàn, chú có tiền không?*” - hiểu ý TA rủ mình góp tiền đi mua ma túy về để sử dụng, S trả lời: “*Có*”, rồi lấy trong người ra 150.000 đồng đưa cho TA. TA cầm lấy số tiền S đưa rồi nói: “*Cháu mua xong thì về đây chơi nhé?*” - ý TA nói mua được ma túy sẽ mang về nhà S để sử dụng, thì S đồng ý nên không nói gì. Sau đó, TA điều khiển xe mô tô chở T đi đến khu vực xã Yên Phương, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định để mua ma túy. Đến nơi, TA dừng xe lại, Thanh đứng tại vị trí dừng xe, còn TA xuống xe, đi đến vị trí một người nam giới làm nghề xe ôm đang đỗ xe gần đấy (TA không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này, trước đây TA đã một lần gặp nói chuyện nên biết) và nhờ người này mua hộ ma túy. TA đưa cho người này 350.000 đồng (gồm 200.000 đồng của TA và 150.000 đồng tiền S góp), người xe ôm cầm lấy số tiền TA đưa rồi điều khiển xe mô tô kiểu dáng Dream, không đeo biển kiểm soát bỏ đi. Một lúc sau, người xe ôm này quay lại đưa cho TA 02 gói ma túy được gói bằng 02 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu. TA cầm ma túy người này đưa, quay lại chỗ T đứng rồi điều khiển xe mô tô chở T quay về nhà S. Trên đường đi, cả hai vào một cửa hàng thuốc dọc đường mua 03 chiếc xi lanh loại 03ml, 02 lọ nước cất dạng chai thủy tinh. Khi về đến sân nhà S, nhìn thấy TA và T, S liền chỉ tay về phía gian bếp nhà ở của mình nói: “*Đi xuống bếp*”. Hiểu ý S bảo vào trong gian bếp nhà S để sử dụng ma túy, nên TA và T cùng đi vào trong gian bếp nhà S trước, sau đó S cũng đi vào. Tại đây, TA lấy từ trong người 02 gói ma túy được gói bằng 02 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu, 03 xi lanh, 02 lọ nước cất bỏ ra nền bếp. T liền nhặt 01 gói ma túy, lấy chiếc bấm móng tay bằng kim loại của S để ở cạnh tường gian bếp, cắt một đầu, đổ ma túy vào 01 chiếc xi lanh pha với 01 lọ nước cất rồi sử dụng cho bản thân bằng hình thức chích ma túy trực tiếp vào cơ thể. Còn TA lấy gói ma túy còn lại, dùng bấm móng tay cắt một đầu, đổ vào 01 xi lanh pha với nước cất và san dung dịch ma túy vừa pha chế sang chiếc xi lanh còn lại thành hai phần bằng nhau rồi đưa cho S 01 chiếc xi lanh chứa dung dịch ma túy. Sau đó, cả hai sử dụng bằng hình thức chích ma túy trực tiếp vào cơ thể.

Đến khoảng 09 giờ 20 phút cùng ngày, khi S, TA và T đang cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy tại gian bếp nhà Trương Công S thì bị tổ công tác của Công an huyện Thanh Liêm phối hợp với Công an xã Thanh Tâm phát hiện, bắt quả tang.

* *Tài sản, vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm:*

- Thu tại nền bếp nhà Trương Công S 03 vỏ xi lanh màu trắng loại 03ml đã qua sử dụng, được niêm phong ký hiệu QT01; 02 đoạn ống nhựa màu trắng đều hở một đầu, hàn kín một đầu, bên trong có bóm dính dạng tinh thể màu trắng (nghĩ là Heroine), được niêm phong ký hiệu QT02; 02 vỏ lọ nước cất novocain loại 03ml; 01 bóm móng tay dạng kim loại;

- Thu của Lê TA 01 xe mô tô BKS 90H6-2....

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trương Công S, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Ngày 26/02/2020, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã ra Quyết định số 31/ĐCSKT-MT trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam giám định các vật chứng đã thu giữ, niêm phong ký hiệu QT01, QT02.

Tại bản kết luận giám định số 26/PC09-MT ngày 28/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“03 (ba) xi lanh nhựa màu trắng loại 03ml, có kim tiêm và nắp đậy trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định có bóm dính ma túy, loại Heroine; 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng, có hàn kín một đầu trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định có bóm dính ma túy, loại Heroine”*.

* *Về nguồn gốc số ma túy và người mua hộ ma túy cho Lê TA, Phạm Đức T:* quá trình điều tra, TA và T khai nhận số ma túy trên TA và T nhờ một người nam giới làm nghề xe ôm tại khu vực xã Yên Phương, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định mua hộ. Cả hai đều không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này. Ngoài lời khai của Lê TA và Phạm Đức T thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác. Vì vậy, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không có căn cứ để xác minh làm rõ nguồn gốc số ma túy cũng như người đã mua hộ ma túy cho Lê TA và Phạm Đức T.

* *Xử lý vật chứng:* quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại xe mô tô BKS 90H6-2... cho anh Nguyễn Văn T1 - sinh năm 1976, trú tại thôn L, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam.

Tại bản Cáo trạng số 38/CT-VKSTL ngày 27/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Trương Công S về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm d khoản Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Trương Công S phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự - xử phạt Trương Công S từ 08 đến 09 năm tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 03 xi lanh, 02 đoạn ống nhựa màu trắng, 02 vỏ lọ nước cất, 01 bóm móng tay.

- Bị cáo Trương Công S đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Trương Công S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 09 giờ 20 phút ngày 25/02/2020, Trương Công S đã đồng ý cho Lê TA cùng Phạm Đức T sử dụng trái phép chất ma túy, loại Heroine tại gian bếp nhà S ở thôn SN, xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam. Khi các đối tượng đang sử dụng ma túy, thì bị tổ công tác của Công an huyện Thanh Liêm phối hợp với Công an xã Thanh Tâm phát hiện, bắt quả tang.

[3] Hành vi nêu trên của Trương Công S là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, chưa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy đối với 02 người. Hội đồng xét xử kết luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố Trương Công S về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm d, khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo đã nhiều lần bị kết án phạt tù, nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành người có ích cho xã hội, mà lại tiếp tục phạm tội. Qua đó thể hiện sự coi thường pháp luật, không chịu cải tạo. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, lao động tự do, không có thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 03 xi lanh, 02 đoạn ống nhựa màu trắng, 02 vỏ lọ nước cất, 01 bấm móng tay: đây là công cụ các đối tượng dùng để sử dụng ma túy, hiện không còn giá trị sử dụng; nay sẽ căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô BKS 90H6-2...: quá trình điều tra xác định chiếc xe này là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn T1. Ngày 25/02/2020, anh T1 cho TA mượn để làm phương tiện đi lại, không biết việc TA sử dụng xe mô tô trên để làm phương tiện đi mua ma túy. Vì vậy, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã trả lại xe mô tô trên cho anh T1 là đúng pháp luật.

[5] Đối với Lê TA và Phạm Đức T đã tàng trữ trái phép chất ma túy sau đó mang đến nhà Trương Công S để sử dụng hết, do đó không có căn cứ để xác định khối lượng ma túy của TA và T. Ngoài ra, cả hai đều chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án chưa được xóa án tích về hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép, chiếm đoạt chất ma túy, nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không có căn cứ xử lý hình sự đối với TA và T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Công an huyện Thanh Liêm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê TA và Phạm Đức T về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là có căn cứ.

[6] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106 và 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Tuyên bố: bị cáo Trương Công S phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”

+ Xử phạt bị cáo Trương Công S 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là 25/02/2020.

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 03 xi lanh, được niêm phong trong phong bì số 26/PC-MT có ghi chữ “mẫu vật hoàn trả QT01”; 02 đoạn ống nhựa màu trắng, được niêm phong trong phong bì số 26/PC-MT có ghi chữ “mẫu vật hoàn trả QT02”; 02 vỏ lọ nước cất; 01 bấm móng tay (chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/5/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm).

3. Án phí: bị cáo Trương Công S phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Xuân Cảnh